

**Đã chữa kinh nguyệt không đều, đau bụng kinh, lấy đào nhân (nhân hạt đào), hồng hoa, ngũ uất, tô mộc, mận tươi, gừng vàng mỗi vị 6-8 g, sắc nước uống.**

Đào nhân vị đắng, ngọt, tính bình, có tác dụng phá huyết, hành khí, nhuận táo, hoạt trí. Lá đào vị đắng, tính bình, có tác dụng khu phong, bài thấp, thanh nhiệt, sát trùng. Rễ đào vị đắng, tính bình.

Nhựa đào vị đắng ngọt, tính bình, có tác dụng làm tan kết tủa, giảm đau và lợi tiểu. Hoa đào vị đắng, tính bình, có tác dụng lợi tiểu, hoạt huyết, thông tiểu.

Bài thuốc có đào:

- *Chữa huyết bế sau khi đẻ*: Đào nhân (bột vụn) 12 hạt, ngó sen 1 cái, sắc nước uống.

- *Chữa bế kinh, đau bụng kinh*: Đào nhân 6 g, đương quy 10 g, xích thược 10 g, xuyên khung 3 g, hồng hoa 5 g. Sắc nước, chia làm hai lần uống trong ngày.

- *Chữa ngứa âm hộ*: Lá đào tươi, vỏ cây xoan, hoàng bá tươi mỗi thứ 30 g, vỏ rễ lựu tươi 50 g, lá khynch diệp tươi 25 g, hạt tiêu 20 g, đun sôi, bỏ bã, cho thêm băng phiến, dùng nước xông rửa bên ngoài và ngâm, không uống.

- *Chữa ghẻ lở*: Lá đào tươi giã nát, đắp tươi chỗ.

- *Chữa sốt rét*: Lá đào tươi 70g, sắc nước uống ngày 1 lần, dùng 5 ngày.

- *Chữa mụn đay*: Lá đào tươi 500 g, thái nhỏ ngâm vào cồn 500 ml trong vòng 24-48 giờ, lọc bã, dùng bôi ngày 2-3 lần.

- *Chữa phàn nhiệt u năm kinh không thông, da vàng vọt, môi trợt ng bích R đào 600 g, rêu ngũ bàng 600 g, rêu ma tiến thảo 600 g, ngũ u tử 1.200 g, các vị chắt nhỏ, thêm 6.000 ml nước đun sôi cô đặc còn 200 ml, lọc bã. Uống trước bữa ăn với rượu nóng, ngày 2 lần, mỗi lần 15 g.*

- *Chữa đái ra máu: Nha đào, thạch cao, mộc thông mỗi thứ 15 g, nghiền thành bột mịn, mỗi lần dùng 6 g, sắc với 200 ml nước còn 100 ml, uống trước bữa ăn.*

- *Chữa đái ra đờng chạp: Nha đào 10 g phơi khô p với đờng kính, đun cách thủy uống làm nhiệt u lần trong ngày.*

- *Chữa bệnh tiểu đờng: Nha đào 20 g, tán nhỏ, uống với nước sắc đờng a cốt bì và râu ngô (mỗi vị 30 g).*

**BS Hoàng Tú, Sĩc Khế & Đới Sĩng**